



## **MỤC TIÊU HỌC THỰC HÀNH LÂM SÀNG TẠI KHOA THẬN NHI**

**Đối tượng:** sinh viên Y đa khoa năm thứ 6

**Địa điểm:** Khoa Thận – Nội Tiết Bệnh viện Nhi Đồng 1 & 2.

**Thời gian:** 1 tuần, thực hành buổi sáng (7:00-11:00), buổi chiều (13:30-16:00), trực 1 đêm/tuần (19:00-7:00), theo sự phân công của giảng viên lâm sàng tại khoa.

STT	MỤC TIÊU	Chỉ tiêu
1	Giao tiếp tốt với trẻ em và gia đình trẻ.	- Phụ trách khám và theo dõi $\geq 2$ bệnh nhi (BN).
2	Hỏi đầy đủ các thành phần trong bệnh sử và tiền sử của bệnh án nhi khoa.	
3	Lấy dấu hiệu sinh tồn và thăm khám toàn diện, áp dụng y học chứng cứ vào thăm khám lâm sàng.	
4	Cân, đo (chiều cao, vòng đầu, vòng ngực, vòng cánh tay), đánh giá phát triển thể chất, tâm thần, vận động và tình trạng dinh dưỡng.	- Làm 1 bệnh án nhi mới nhập viện.
5	Viết và trình bệnh án nhi khoa.	
6	Tiếp cận chẩn đoán trẻ phù.	- Trực trại 1 buổi chiều/tuần.
7	Tiếp cận chẩn đoán trẻ tiểu máu.	
8	Đọc được kết quả tổng phân tích nước tiểu.	- Trực 1 đêm/tuần.
9	Đọc được kết quả sinh hóa bệnh thận.	
10	Phân tích triệu chứng lâm sàng & kết quả cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán.	- Đọc 2 XN nước tiểu.
11	Chẩn đoán 3 bệnh thận thường gặp: Hội chứng thận hư, Viêm cầu thận cấp, Nhiễm trùng tiểu.	
12	Áp dụng 4 bước tham vấn trong: giải thích bệnh, hướng dẫn chăm sóc và theo dõi bệnh nhi bị bệnh thận tại nhà (cách cho uống thuốc, chế độ ăn, vận động, tập thể dục, các biến chứng và thời điểm đi tái khám), chùng ngừa ở trẻ bệnh thận.	- Đọc 2 XN sinh hóa máu bệnh thận.
13	Hướng điều trị 3 bệnh thận thường gặp. Kê toa & tham vấn sử dụng thuốc.	
14	Đề nghị và phân tích các xét nghiệm hình ảnh học hỗ trợ trong bệnh lý nhiễm trùng tiểu.	- Kiến tập 1 ca sinh thiết thận.
15	Tuân thủ các nguyên tắc an toàn bệnh nhi khi thực hành lâm sàng.	
16	Cân nhắc nguy cơ và lợi ích khi ra quyết định trên bệnh nhi.	

## **THỜI KHOÁ BIỂU CHI TIẾT**

<b>Giờ</b>	<b>Thứ hai</b>	<b>Thứ ba</b>	<b>Thứ tư</b>	<b>Thứ năm</b>	<b>Thứ sáu</b>
7:00-8:00	- SV trực đêm thăm khám BN phụ trách mỗi ngày + viết hồ sơ (6:30 – 07:30), giao ban với GV và BS nội trú (7:30-8:00) - SV không trực đêm thăm khám BN phụ trách mỗi ngày + viết hồ sơ.				
8:00-10:00	Báo cáo tại giường bệnh cho BS nội trú & GV về diễn tiến BN phụ trách.				
10:00-11:30	Khám phù Tiếp cận trẻ bệnh thận	Khám trẻ tăng huyết áp Tiếp cận trẻ tiểu máu	Tiếp cận trẻ sốt và rối loạn đi tiểu	Đọc kết quả TPTNT Sinh hóa máu	Thi lâm sàng
13:30-16:00	Nhận bệnh mới và theo dõi bệnh nặng tại khoa	Trình bệnh nhóm nhỏ	Nhận bệnh mới và theo dõi bệnh nặng tại khoa	Trình bệnh tập trung nhóm lớn	Nhận bệnh mới và theo dõi bệnh nặng tại khoa
19:00-7:00	Trực đêm 1 lần/tuần (Thứ hai → thứ năm)				

## **NỘI QUY THỰC TẬP TẠI KHOA THẬN**

- Sinh viên phải có mặt tại khoa buổi sáng từ 7:00 đến 11:30, buổi chiều từ 13:30 đến 16:00. Giảng viên sẽ điểm danh bất cứ lúc nào trong khoảng thời gian này, nếu sinh viên không có mặt xem như **VẮNG MỘT BUỔI**.
- Sinh viên phải khám bệnh mỗi ngày, lấy hồ sơ từ phòng hành chánh, khám và ghi diễn tiến bệnh, chẩn đoán, điều trị, ghi tên SV cuối mỗi phần khám (ví dụ: Y6 Nguyễn văn A/BS. ....) vào hồ sơ bệnh án. Đây là căn cứ để **ĐIỂM DANH SINH VIÊN**.
- Sau khi khám bệnh phòng xong, đi thăm khám và báo cáo với BS phụ trách giường bệnh, ngoài ra sinh viên có thể tham gia nhận bệnh mới tại phòng hành chánh, theo dõi bệnh nặng tại phòng cấp cứu của khoa.
- Tại mỗi giường bệnh sinh viên có nhiệm vụ báo cáo cho BS phụ trách giường bệnh theo mô hình RIME như sau:  

**Report** : Báo cáo thông tin (lâm sàng, cận lâm sàng) mỗi ngày của bệnh nhi.  
**Inteprete** : Diễn giải những thông tin dựa trên kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, y học chứng cứ.

**Đại học Y Dược TP.HCM**  
**Bộ môn Nhi**  
**Khoa THẬN**

**Management** : Ra quyết cho bệnh nhi: xét nghiệm cần làm, chẩn đoán, xử trí, theo dõi, phòng ngừa, tham vấn, ...

**Education** : Hướng dẫn gia đình chăm sóc bệnh nhi, tự rút ra bài học cho bản thân ở mỗi ca bệnh.

5. Trực đêm từ tối thứ 2 đến tối thứ 5. Thời gian từ 19:00 đến 7:00. Mỗi sinh viên trực đêm 1 lần/tuần.

Nội dung công việc trong đêm trực:

- Tiếp nhận, làm bệnh án cho bệnh nhi mới nhập khoa và trình bác sĩ trực.
- Theo dõi diễn tiến bệnh nhi trong phòng cấp cứu hoặc trở nặng trong đêm.
- Giao ban sáng với BS nội trú/giảng viên từ 7:30 đến 8:00 tại phòng cấp cứu.

Mỗi buổi sáng báo cáo giao ban theo mẫu sau:

- Phân hành chánh: Bệnh nhân cũ? Bệnh nhập viện trong ngày? Bệnh nhân xuất viện? Bệnh nhân hiện còn?
- Báo cáo bệnh mới nhập viện trong đêm:
  - Báo cáo nhanh: Họ tên, tuổi, giới, chẩn đoán, điều trị, nằm phòng nào (phòng cấp cứu hay phòng bệnh)? cần bàn giao gì cho ca trực ngày (những vấn đề cần lưu ý trong chẩn đoán, điều trị, theo dõi, nên làm xét nghiệm gì).
  - Báo cáo chi tiết bệnh nhi mới nhập viện nào mà GV yêu cầu.
- Báo cáo bệnh nhi trở nặng trong đêm (ở phòng cấp cứu, ở phòng bệnh): Vấn đề và xử trí cấp cứu, bàn giao gì cho ca trực ngày (những vấn đề cần lưu ý trong chẩn đoán, điều trị, theo dõi, nên làm xét nghiệm gì).

6. Sinh viên vắng mặt phải gửi giấy phép trước cho giảng viên, nếu chòr điểm danh mới xuất trình giấy phép xem như **VẮNG KHÔNG PHÉP**.

### **CHỈ TIÊU THỰC TẬP LÂM SÀNG Y6 – KHOA THẬN**

- Làm 1 bệnh án nhi khoa mới (làm trực tiếp vào hồ sơ bệnh án của BV), BS trực khoa xem, phản hồi và ký tên xác nhận.
- Trực trại 1 buổi chiều/tuần.
- Trực 1 đêm/tuần.
- Đọc 2 XN nước tiểu, BS phụ trách bệnh phòng hoặc BS trực khoa xem, phản hồi và ký tên xác nhận.
- Đọc 2 XN sinh hóa máu, BS phụ trách bệnh phòng xem, phản hồi và ký tên xác nhận.
- Kiến tập sinh thiết thận.

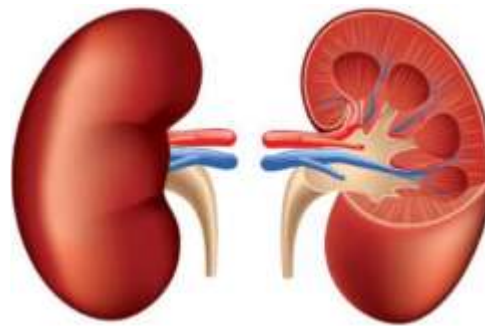
**Đại học Y Dược TP.HCM**  
**Bộ môn Nhi**  
**Khoa THẬN**

**Thực hiện chỉ tiêu và báo cáo theo mẫu sau:**

STT	Họ tên bệnh nhi	Giới	Ngày sinh	Chỉ tiêu thực hiện			Ngày làm	Ký tên xác nhận của BS
				Bệnh án mới	XN NT	XN sinh hóa máu		
1				✓				
2					✓			
3					✓			
4						✓		
5						✓		
6								
7								
8								

**TÀI LIỆU HỌC TẬP**

1. Bài giảng: Hội chứng thận hư, Viêm cầu thận cấp, Nhiễm trùng tiểu, Henoch Schönlein.
2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng Nhi khoa: Tiếp cận trẻ phù, tiểu máu và có bệnh lý thận tiết niệu.
3. Phác đồ Bệnh viện Nhi Đồng 1, 2.
4. Nelson Textbook of Pediatrics, Robert M Kliegman. Elsevier. 20<sup>th</sup> edition. 2016



**./HẾT./**